

Số : 135/KH-SCT

An Giang, ngày 28 tháng 03 năm 2024

KẾ HOẠCH

Phát triển chính quyền số, bảo đảm an toàn thông tin mạng và chuyển đổi số trong hoạt động của Sở Công Thương năm 2024

Căn cứ Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về chuyển đổi số tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Căn cứ Kế hoạch số 1254/KH-UBND ngày 29/12/2023 Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2024.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

a) Bảo đảm triển khai kịp thời, thống nhất, khoa học và hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ đã được đề ra trong Kế hoạch số 1254/KH-UBND về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh An Giang.

b) Xác định cụ thể nội dung công việc, thời gian dự kiến hoàn thành và trách nhiệm của các phòng, ban chuyên môn và trung tâm trực thuộc Sở trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch số 1254/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Yêu cầu:

a) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, ban chuyên môn và trung tâm trực thuộc Sở; xác định cụ thể các nội dung, nhiệm vụ cần triển khai thực hiện theo Kế hoạch số 1254/KH-UBND.

b) Phân công trách nhiệm cụ thể cho các đơn vị, kịp thời đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện; phát huy vai trò chủ động, tích cực của các cơ quan, đơn vị để đảm bảo tiến độ và hiệu quả triển khai thực hiện Kế hoạch số 1254/KH-UBND.

c) Ưu tiên, quan tâm, bố trí các điều kiện về nguồn lực, kinh phí và các điều kiện khác trong triển khai thực hiện Kế hoạch số 1254/KH-UBND theo tiến độ đề ra.

II. MỤC TIÊU:

- 100% dịch vụ công (đủ điều kiện) cung cấp trực tuyến toàn trình trên cổng dịch vụ công tỉnh và cổng dịch vụ công quốc gia.

- 50% Thông tin người dân được tự động nhập vào biểu mẫu trực tuyến

- 70% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh (LRIS); đồng thời được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên 60%.

- Trên 90% hồ sơ công việc tại đơn vị được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

- 80% sản phẩm thuộc chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) có mặt sàn thương mại điện tử.

- Triển khai tích hợp chữ ký số vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, số hóa hồ sơ thủ tục hành chính.

- Hệ thống thông tin của đơn vị được phân loại, xác định và phê duyệt Hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước theo Thông tư 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022.

III. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số

Phổ biến đến cán bộ công chức, viên chức và người lao động đơn vị hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024; hưởng ứng Tháng Tiêu dùng số... cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các cấp tham gia vào Kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác.

2. Hạ tầng số

Trang bị máy tính, hạ tầng phục vụ hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và phục vụ công tác, chỉ đạo điều hành, giải quyết thủ tục hành chính của đơn vị đảm bảo liên thông, thông suốt trong giải quyết công việc.

3. Chính phủ số

Tăng cường quản lý và chỉ đạo điều hành trên môi trường mạng, gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước; Thực hiện báo cáo trên hệ thống thông tin Báo cáo Chính phủ (GRIS), hệ thống thông tin báo cáo bộ, ngành, địa phương(LRIS).

Thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo theo hướng dẫn.

Triển khai và phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông trong tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư và hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính

tỉnh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

4. Kinh tế số

Hỗ trợ doanh nghiệp triển khai và khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng các giải pháp thanh toán điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt đảm bảo trong giao dịch thương mại điện tử. Tăng tỷ lệ dân số tham gia mua sắm trực tuyến

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Đồng thời đẩy mạnh công tác truyền thông các doanh nghiệp An Giang mở gian hàng trực tuyến trên sàn giao dịch điện tử, để nâng cao hiệu quả bán hàng và nhận thức của doanh nghiệp, người tiêu dùng.

Đẩy mạnh việc sử dụng hợp đồng điện tử trong doanh nghiệp.

5. Nền tảng số

Tham gia triển khai và vận hành hiệu quả Trung tâm giám sát, điều hành thông minh của tỉnh. Phối hợp triển khai các nền tảng số, các hệ thống phục vụ cho người dân, như: thanh toán không tiền mặt, thương mại điện tử,...

6. An toàn thông tin mạng

Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; tham gia diễn tập thực chiến bảo đảm an toàn thông tin mạng.

Xây dựng, rà soát hoàn thiện các quy định về phân loại, xác định và phê duyệt Hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước theo Thông tư 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022.

7. Nhân lực số

Nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị. Tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý chuyển đổi số cho người đứng đầu các cơ quan, tổ chức; tham gia đào tạo, tập huấn, diễn tập về an toàn thông tin mạng;

IV. GIẢI PHÁP

1. Bảo đảm triển khai kịp thời, thống nhất và hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ đã được đề ra trong Kế hoạch số 1254/KH-UBND.

2. Chỉ đạo cán bộ công chức viên chức và người lao động của đơn vị tích cực tham gia các nền tảng số của Chính phủ, bộ ngành và tỉnh triển khai; hưởng ứng các hoạt động về chuyển đổi số.

3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước. Xử lý, trao đổi và chế độ báo cáo được thực hiện trên môi trường điện tử.

4. Giải quyết thủ tục hành chính và trả kết quả trên môi trường điện tử phục vụ tái sử dụng kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Khai thác trường dữ liệu cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong giải quyết thủ tục hành chính.

5. Triển khai thực hiện kế hoạch số 40/KH-SCT phát triển thương mại điện tử tỉnh An Giang năm 2024 thuộc lĩnh vực ngành Công Thương. Hỗ trợ doanh nghiệp triển khai và khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng các giải pháp thanh toán điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt đảm bảo trong giao dịch thương mại điện tử; tổ chức lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo,... cho cộng đồng về thương mại điện tử theo các chủ đề chuyên sâu, các quy định của pháp luật về thương mại điện tử, việc xử lý các hành vi vi phạm trong thương mại điện tử; quy trình đưa sản phẩm lên sàn thương mại điện tử cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất,... trên địa bàn tỉnh.

6. Hoàn thiện Hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin của đơn vị theo Thông tư 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định. Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, đào tạo về an toàn an ninh thông tin của cơ quan chuyên môn thực hiện.

7. Khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thông qua 07 phương thức, tái cấu trúc, đơn giản hóa quy trình điện tử trong dịch vụ công trực tuyến.

V.TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Văn phòng Sở

Theo dõi, đôn đốc các Phòng và Trung tâm triển khai thực hiện nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các Phòng và Trung tâm tham mưu cho Lãnh đạo Sở xử lý các vướng mắc liên quan đến việc triển khai nội dung, nhiệm vụ Kế hoạch đã ban hành.

- Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch, kịp thời đề xuất với Lãnh đạo Sở những vấn đề phát sinh để xem xét, giải quyết.

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Mục II, Mục III và phụ lục của Kế hoạch.

2. Các Phòng và Trung tâm:

Trên cơ sở Kế hoạch đã được ban hành, các Phòng và Trung tâm căn cứ nhiệm vụ được phân công (tại Mục II, Mục III và phụ lục của Kế hoạch) có trách nhiệm tổ chức thực hiện hoặc phối hợp thực hiện các nhiệm vụ, tổ chức chỉ đạo triển khai có hiệu quả và hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đã được đề ra trong Kế hoạch.

Trên đây là kế hoạch chuyển đổi số trong hoạt động của Sở Công Thương năm 2024./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận :

- Sở TT&TT;
- Ban Giám đốc;
- Các phòng/ đơn vị thuộc Sở;
- Lưu VT, VP.

Nguyễn Minh Hùng

PHỤ LỤC

Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể triển khai thực hiện nhiệm vụ về Chuyển đổi số của Sở Công Thương năm 2024
(Đính kèm theo Kế hoạch số 135/KH-SCT ngày 28/03/2024 của Sở Công Thương)

STT	Nhiệm vụ	Giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước	Thực hiện quản lý chỉ đạo điều hành trên môi trường mạng, số hóa, xử lý, trao đổi, ký số và phát hành văn bản, tạo lập hồ sơ lưu trữ trên môi trường điện tử	Văn phòng Sở	Các Phòng và Trung tâm	Thường xuyên
2	Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính tỉnh	Giải quyết thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công tỉnh, tích hợp, đồng bộ cổng dịch vụ công quốc gia, Số hóa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính, ký số trả kết quả cho tổ chức/ cá nhân phục vụ việc tái sử dụng kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Văn phòng Sở	Các Phòng và Trung tâm	Thường xuyên

3	Phát triển thương mại điện tử: thanh toán điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, đưa sản phẩm lên sàn thương mại điện tử; Dân số tham gia mua sắm trực tuyến, Doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử	Thực hiện kế hoạch số 40/KH-SCT phát triển thương mại điện tử tỉnh An Giang năm 2024 thuộc lĩnh vực ngành Công Thương Hỗ trợ doanh nghiệp triển khai và khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng các giải pháp thanh toán điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt đảm bảo trong giao dịch thương mại điện tử; tổ chức lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo	Phòng Quản lý Thương mại	Các Phòng và Trung tâm	Theo kế hoạch số 40/KH-SCT
4	Mỗi người dân trưởng thành có một tài khoản thanh toán số: phổ cập cho người dân sử dụng ứng dụng thanh toán số	<ul style="list-style-type: none"> - Phổ cập cho người dân sử dụng ứng dụng thanh toán số. - Phối hợp với các ngân hàng, tổ chức tín dụng tiếp tục làm thẻ, ví điện tử cho người dân. - Đối với các vùng, miền tiếp cận khó tới dịch vụ ngân hàng, địa phương phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông để triển khai dịch vụ Mobile Money, phát triển điểm kinh doanh và đơn vị 	Phòng Quản lý Thương mại	Các Phòng và Trung tâm	Kế hoạch số 1254/KH-UBND ngày 29/12/2023

		<p>chấp nhận thanh toán để người dân có thể nạp, rút, chuyển tiền và thanh toán bằng tài khoản Mobile Money mà không cần có tài khoản ngân hàng.</p> <p>- Tuyên truyền, khuyến khích các cửa hàng, cửa hiệu, bệnh viện, trường học hỗ trợ thanh toán không dùng tiền mặt.</p> <p>- Tiếp tục khuyến khích các đơn vị cung cấp dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt có các chính sách ưu đãi cho hình thức thanh toán không dùng tiền mặt do đơn vị cung cấp.</p> <p>- Triển khai các sáng kiến thúc đẩy thanh toán số không dùng tiền mặt như: làng số, xã số, khu phố không dùng tiền mặt, từ đó nhân rộng, lan tỏa kinh nghiệm.</p>			
5	Hệ thống thông tin Báo cáo các chỉ tiêu kinh tế xã hội thuộc ngành Công Thương	Báo cáo Hệ thống thông tin báo cáo bộ ngành, địa phương (LRIS)	Phòng Kế hoạch tổng hợp	Các Phòng và Trung tâm	Định kỳ Hằng tháng

6	Hệ thống thông tin Báo cáo hệ thống thông tin báo cáo chính phủ	Báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính của Sở (GRIS)	Văn phòng Sở	Các Phòng và Trung tâm	Định kỳ Hằng quý
7	Phối hợp vận hành và triển khai hệ thống IOC tỉnh thuộc ngành Công Thương	Tham gia thực hiện Quy chế phối hợp tiếp nhận, xử lý và phản hồi thông tin của Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh (IOC) tỉnh An Giang	Văn phòng	Các Phòng và Trung tâm	Thường xuyên
8	Số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, cập nhật, bổ sung kết nối, chia sẻ và sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính	Thực hiện số hóa theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và sử dụng 07 phương thức khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư của Bộ Công an	Văn phòng	Các Phòng và Trung tâm	Thường xuyên
9	Việc rà soát tái cấu trúc quy trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và tổ chức thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cổng dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh	Thực hiện Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính của Sở đã ban hành theo kế hoạch số 42/KH-SCT ngày 14/02/2024 của Sở	Văn phòng	Các Phòng và Trung tâm	Thường xuyên

10	Hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin mạng theo cấp độ	Thực hiện quy định theo Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông: Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ	Văn phòng	Các Phòng và Trung tâm	Quý II/2024
----	---	---	-----------	------------------------	-------------